TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/QĐST-DS	*Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*:* Chị Đỗ Hoàng Bảo Y, sinh năm 1984.

Số CCCD: 064184001343, cấp ngày 01/04/2024

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: + Anh Nguyễn Thọ S, sinh năm 1979. Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Quảng Ngãi. Số CCCD: 038079022450, cấp ngày 27/6/2021

+ Chị Võ Thị T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn K, xã N, tỉnh Quảng Ngãi. Số CCCD: 062184003206, cấp ngày 27/6/2021

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh Nguyễn Thọ S và chị Võ Thị T thừa nhận có nợ chị Đỗ Hoàng Bảo Y số tiền: 750.000.000 đồng (*B trăm năm mươi trệu đồng*). Trong đó số tiền gốc: 550.000.000đ (*Năm trăm năm mươi triệu đồng chẵn*) và số tiền lãi: 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

Hai bên thoả thuận việc trả nợ như sau: Anh Nguyễn Thọ S trả số tiền: 375.000.000 đồng *(Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) và chị Võ Thị T trả số tiền: 375.000.000 đồng *(Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng*) cho chị Đỗ Hoàng Bảo Y. Trả một lần khi quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Đỗ Hoàng Bảo Y có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Thọ S và chị Võ Thị T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền trên theo thỏa thuận thì phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1, khoản 2 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định. Án phí dân sự sơ thẩm là 17.000.000 đồng (*Mười bảy triệu đồng*) các đương sự phải chịu. Số tiền này, anh Nguyễn Thọ S và chị Võ Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ. Mỗi người trả một nửa anh Nguyễn Thọ S phải trả số tiền: 8.500.000 đồng và chị Võ Thị T phải trả số tiền: 8.500.000 đồng. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 17.224.000đ (*Mười bảy triệu hai trăm hai mươi bốn ngàn đồng*) cho chị Đỗ Hoàng Bảo Y theo biên lai số BLTU/25E/0003096 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi: Chị Đỗ Hoàng Bảo Y không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9-Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 9-Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Bình Thanh